

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HOÀNG THU HIỀN

**BIỆN PHÁP BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ
CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN YÊN HƯNG, TỈNH QUẢNG NINH**

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 60.14.05

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: TS DƯƠNG THỊ DIỆU HOA

THÁI NGUYÊN – 2010

LỜI CẢM ƠN

Với tình cảm kính trọng và lòng biết ơn chân thành, tác giả xin được gửi đến các thầy cô giáo khoa Tâm lý giáo dục, khoa Sau đại học trường Đại học sư phạm Thái Nguyên đã tận tình giảng dạy, chỉ dẫn góp ý cho tác giả trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu để hoàn thành luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo huyện, các đồng chí lãnh đạo, chuyên viên phòng GD &ĐT, các đồng chí CBQL và giáo viên các trường THCS huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh đã cung cấp thông tin, tư liệu tạo điều kiện giúp đỡ tác giả trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Đặc biệt, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến cô giáo TS Dương Thị Diệu Hoa, người đã nhiệt tình, trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ tác giả nghiên cứu để hoàn thành luận văn.

Cảm ơn những người thân trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã thường xuyên giúp đỡ, động viên, khích lệ tác giả yên tâm học tập, nghiên cứu để hoàn thành khoá học.

Mặc dù tác giả đã cố gắng rất nhiều nhưng bản luận văn cũng không thể tránh khỏi những thiếu sót, khiếm khuyết. Rất kính mong nhận được sự góp ý của các thầy cô và của các bạn đồng nghiệp quan tâm đến đề tài này.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2010

Tác giả

Hoàng Thu Hiền

MỤC LỤC

	Trang
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	5
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu	5
4. Giả thuyết khoa học	5
5. Nhiệm vụ nghiên cứu	6
6. Phương pháp nghiên cứu	6
7. Giới hạn và Phạm vi nghiên cứu	7
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ	
1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề	8
1.2. Một số khái niệm liên quan đến vấn đề nghiên cứu.....	9
1.3. Khái quát về quản lý và quản lý nhà trường.....	12
1.4. Cơ sở pháp lý về bồi dưỡng NVQL cho đội ngũ HT trường THCS	19
1.5. Hiệu trưởng trường THCS và bồi dưỡng NVQL cho HT trường THCS.....	22
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN YÊN HƯNG - TỈNH QUẢNG NINH	
2.1 - Khái quát về điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội của huyện Yên Hưng - tỉnh Quảng Ninh	34
2.2 - Khái quát chung về Giáo dục và đào tạo của huyện Yên Hưng - tỉnh Quảng Ninh	36
2.3 - Kết quả khảo sát về NVQL của hiệu trưởng các trường THCS huyện Yên Hưng - tỉnh Quảng Ninh	49
2.4 - Thực trạng về biện pháp bồi dưỡng NVQL cho hiệu trưởng trường THCS huyện Yên Hưng - tỉnh Quảng Ninh	55

CHƯƠNG 3: ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN YÊN HƯNG TỈNH QUẢNG NINH

3.1 - Các nguyên tắc đề xuất biện pháp	72
3.2 - Một số biện pháp bồi dưỡng NVQL cho hiệu trưởng trường THCS huyện Yên Hưng - tỉnh Quảng Ninh	74
3.3 - Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp bồi dưỡng NVQL cho hiệu trưởng các trường THCS huyện Yên Hưng - tỉnh Quảng Ninh.....	95

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1 - Kết luận	99
2 - Khuyến nghị	100
Danh mục tài liệu tham khảo	102
Phần phụ lục	105

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BCHTW	:	Ban chấp hành Trung ương.
CBQL	:	Cán bộ quản lý.
CĐSP	:	Cao đẳng sư phạm.
CSVC	:	Cơ sở vật chất
GD	:	Giáo dục
GD&ĐT	:	Giáo dục và đào tạo
GV	:	Giáo viên
GDTHCS	:	Giáo dục trung học cơ sở
HS	:	Học sinh
NVQL	:	Nghiệp vụ quản lý
QL	:	Quản lý
QLGD	:	Quản lý giáo dục
THCS	:	Trung học cơ sở.
THPT	:	Trung học phổ thông
UBND	:	Ủy ban nhân dân.

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Thống kê số lượng khối lớp, học sinh cấp THCS.

Bảng 2.2: Xếp loại hạnh kiểm của học sinh THCS năm học 2009-2010

Bảng 2.3: Xếp loại học lực của học sinh THCS năm học 2009-2010

Bảng 2.4: Thực trạng trình độ CBQL các trường THCS huyện Yên Hưng

Bảng 2.5: Thực trạng độ tuổi CBQL các trường THCS huyện Yên Hưng

Bảng 2.6: Thực trạng thâm niên quản lý của Hiệu trưởng các trường THCS của huyện Yên Hưng

Bảng 2.7: Bảng tổng hợp về kết quả trưng cầu ý kiến đánh giá về năng lực quản lý của đội ngũ HT các trường THCS huyện Yên Hưng.

Bảng 2.8: Những khó khăn, hạn chế mà HT các trường THCS thường gặp trong công tác quản lý nhà trường.

Bảng 2.9: Nguyên nhân của những khó khăn mà HT các trường THCS gặp trong công tác quản lý nhà trường.

Bảng 2.10: Quan niệm về việc bồi dưỡng NVQL cho HT trường THCS của CBQL phòng GD &ĐT và CBQL trường THCS

Bảng 2.11. Đánh giá của phòng GD &ĐT huyện Yên Hưng về những biện pháp bồi dưỡng NVQL cho HT trường THCS đã thực hiện.

Bảng 2.12. Đánh giá của HT, phó HT trường THCS về những biện pháp bồi dưỡng NVQL cho HT trường THCS đã thực hiện.

Bảng 2.13. Nhu cầu về hình thức tổ chức bồi dưỡng

Bảng 2.14. Nhu cầu về thời điểm tổ chức bồi dưỡng HT trường THCS

Bảng 2.15. Nhu cầu về địa điểm tổ chức bồi dưỡng HT trường THCS

Bảng 2.16: Nhu cầu về kinh phí tổ chức bồi dưỡng HT trường THCS

Bảng 2.17: Nhu cầu về chế độ sau khi được bồi dưỡng HT trường THCS

Bảng 3.1: Kết quả khảo nghiệm mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp bồi dưỡng NVQL cho HT trường THCS

MỞ ĐẦU

1- Lý do chọn đề tài.

1.1 - Cơ sở lý luận:

Sinh thời, dù bận trăm công ngàn việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc ta vẫn thường xuyên chăm lo tới công tác cán bộ. Bác thường căn dặn và nhắc nhở cán bộ: *“có cán bộ tốt việc gì cũng xong”*, cũng như *“Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”* [21;tr240]

Nghị quyết Hội nghị lần thứ II của Ban chấp hành Trung ương (BCHTW) Đảng khoá VIII đã chỉ rõ, một trong các giải pháp thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) là đổi mới công tác quản lý giáo dục (QLGD), cụ thể là: *“Đổi mới cơ chế quản lý, bồi dưỡng cán bộ, sắp xếp, chấn chỉnh và nâng cao năng lực của bộ máy quản lý giáo dục và đào tạo.”* [16;tr15]. Đồng thời, khâu then chốt để phát triển giáo dục là phải đặc biệt chăm lo đào tạo bồi dưỡng và tiêu chuẩn hoá đội ngũ giáo viên (GV) cũng như cán bộ quản lý giáo dục cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức và năng lực chuyên môn.

Trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nguồn lực con người Việt Nam càng trở nên có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự thành công của công cuộc phát triển đất nước. Giáo dục ngày càng có vai trò và nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng một thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Bước vào thế kỷ XXI, thế giới trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá, ngành GD &ĐT nước ta đã và đang đứng trước những cơ hội phát triển mới, đồng thời cũng phải đương đầu với những thử thách không kém phần cam go ác liệt. Yêu cầu phát triển quy mô nhưng phải đảm bảo chất lượng, nâng cao hiệu quả GD &ĐT ở tất cả các cấp học, bậc học đã và đang đặt ra nhiều vấn đề cần phải giải quyết từ mục đích giáo dục (GD), nội dung, chương trình, phương pháp

GD, từ cơ chế quản lý, hệ thống chính sách đến việc huy động các nguồn lực để phát triển GD &ĐT đặc biệt là vấn đề bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục. Đây là nhân tố quan trọng tác động trực tiếp đến chất lượng GD &ĐT.

Trong việc bồi dưỡng đội ngũ GV và CBQL giáo dục, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta là khẳng định vai trò quyết định của nhà giáo trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và tầm quan trọng của đội ngũ CBQL giáo dục trong việc điều hành hệ thống GD đang mở rộng quy mô phát triển.

Hội nghị lần thứ VI của BCHTW Đảng khoá IX kết luận, tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW II khoá VIII, phương hướng phát triển GD &ĐT, khoa học và công nghệ đồng thời cũng chỉ rõ xây dựng và triển khai chương trình: *“Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách toàn diện”* [17; tr32], đồng thời *“Các cấp uỷ Đảng từ trung ương tới địa phương quan tâm chỉ đạo thường xuyên công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về mọi mặt, coi đây là một phần của công tác cán bộ, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất lối sống của nhà giáo. xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại đội ngũ GV và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo số lượng, cơ cấu cân đối, đạt chuẩn đáp ứng thời kỳ mới”* [17;tr133].

Chính phủ đã có Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 về việc phê duyệt đề án: ***“Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005-2010”***. Trong Đề án có nêu lên mục tiêu tổng quát: Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD theo hướng chuẩn hoá, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn...

Điều 99 - Luật Giáo dục - năm 2005, khẳng định nội dung: *“Quản lý Nhà nước về giáo dục”*, và đồng thời cũng đã quy định là phải: *“ Tổ chức, chỉ đạo việc đào tạo bồi dưỡng, quản lý nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục ”* .